

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST

Ngày: 31-01-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn

2. Bà Hà Thị Hồng Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Ng- sinh ngày 15/11/1971, tại TD, KC, HY;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ 11, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Duy Th- sinh năm 1936 và bà: Phạm Thị L- sinh năm 1938 (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Lý Minh Ng, sinh năm 1975, vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2008.

Tiền án: không;

Tiền sự: 01- Ngày 21/04/2017 bị Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy";

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2017 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên – Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1982 (có mặt)

HKTT: xóm ĐD, xã SB, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

***Người làm chứng: Bà Đinh Thị H1**, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

HKTT: tổ 11, phường QTr, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/10/2017 Nguyễn Duy Ng đang đứng ở trước cửa nhà thì thấy xe ô tô tải BKS 20C-020.47(Sau xác định là xe của anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1982, trú tại xóm ĐD, xã SC, thành phố TN) đang dừng để trả hàng cho chị Nguyễn Thị H2 (sinh năm 1993, trú tại: Tổ 11, phường QTr, thành phố Thái Nguyên, là hàng xóm của gia đình Ng). Ng đứng quan sát qua cửa kính xe ô tô thấy trong cabin xe ô tô có 02 chiếc điện thoại di động để trên bảng taplo ngay sát mép kính chắn gió bên ghế lái. Thấy cửa xe không kéo kính chắn gió, chủ hàng đang ở trên thùng xe để trả hàng không quan sát được vị trí để điện thoại trong cabin, Ng đi đến phía cửa ghế lái của xe ô tô, quan sát thấy không có ai để ý nên đã thò tay phải qua cửa kính chắn gió lấy 02 chiếc điện thoại của anh Hanh rồi đi vào trong nhà, cất giấu dưới gầm giường ngủ của Ng. Khi cất điện thoại Ng thấy một trong hai chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 (2016) và chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC ONE vừa trộm cắp được đổ chuông, do sợ bị phát hiện nên Ng đã cạy pin của 02 chiếc điện thoại làm 02 chiếc điện thoại bị hỏng không sử dụng được. Sau khi phát hiện mất điện thoại anh H quay lại nhà chị H2 hỏi mọi người thì được bà Đinh Thị H1 (sinh năm 1958, trú tại: Tổ 11, phường QTr, thành phố TN mẹ đẻ chị H2) nói có nhìn thấy Ng đứng ở gần vị trí cánh cửa xe ô tô của anh H, nên anh H cùng bà H1 đến gặp hỏi Ng về 2 chiếc điện thoại, Ng đã nhận trộm cắp 02 chiếc điện thoại nêu trên của anh H nhưng do khi Ng trả điện thoại đã bị hỏng nên anh H đã đến Công an phường QTr, thành phố TN trình báo. Tại công an phường, Ng đã tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại di động HTC ONE và chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 (2016) vừa trộm cắp được của anh H và ngày hôm sau thì Ng giao nộp pin điện thoại Sam Sung cho Công an phường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 354/HĐĐGTS ngày 9/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 đã qua sử dụng có trị giá là 2.500.000 đồng và chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC ONE đã qua sử dụng có trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Ng đã chiếm đoạt của anh H là 5.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 27/KSĐT-KT ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Duy Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ng từ 9-12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm.

Phần tranh luận: Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận gì, Bị cáo không có ý kiến gì trong phần lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy Ng tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Đơn trình báo; Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo; Lời khai của người bị hại phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 27/10/2017 tại tổ 11 phường QTr, thành phố TN, lợi dụng sự sơ hở của anh Nguyễn Trọng H nên Nguyễn Duy Ng đã lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 (2016) màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC ONE mặt trước màu nâu đồng, mặt sau màu trắng trên laptop xe ô tô, sau khi bị phát hiện Ng đã giao nộp tài sản trộm cắp của anh H cho cơ quan Công an phường Quan Triều. Tại bản kết luận định giá tài sản số 354/HĐĐGTS ngày 9/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Thái Nguyên kết luận: Tổng trị giá tài sản Ng đã chiếm đoạt của anh H là 5.000.000 đồng.

Với hành vi lén lút trộm cắp tài sản với giá trị là 5.000.000đ của anh H, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác mà có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng.... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Do đó bản cáo trạng số 27/KSĐT-KT ngày 09/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thấy: tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo xâm phạm tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương và xã hội vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, ngày 11/4/2017 bị Công an phường Quang Vinh xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện đã hoàn trả lại số tài sản trộm cắp và khắc phục bồi thường cho người bị hại số tiền 3.000.000đ; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối lỗi đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; do đó Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*" Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Ng tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, ở địa phương không có tài sản gì nên bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thì hành hình phạt bổ sung, do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản trộm cắp là 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J 5 (2016) màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC ONE mặt trước màu nâu đồng, mặt sau màu trắng. Ngày 21/12/2017 Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại số tài sản cho anh Nguyễn Trọng H là chủ sở hữu quản lý sử dụng, đồng thời bị cáo đã bồi thường cho anh H 3.000.000đ là số tiền để sửa chữa 2 điện thoại bị hỏng, anh H không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa như phân tích ở trên có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản"

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38; điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Duy Ng 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2017.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Ng 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Duy Ng, anh Nguyễn Trọng H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền